

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY ĐỨC
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 17 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khiêm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Ngọc Khoa và ông Điều Prin

- Thư ký phiên tòa: Ông Điều Smi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Thanh Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2021/HSST ngày 16 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Lê Văn H, tên gọi khác: S; sinh năm 1961 tại tỉnh Bến Tre; nơi ĐKKHKT: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: Tiểu khu 1548, xã Đ, huyện, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam con ông Lê Văn Đ (đã chết) và con bà Huỳnh Thị G (đã chết); bị cáo có vợ là Trần Thị S, sinh năm: 1962. Tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05-5-2021. Hiện đang tạm giam – Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị S, sinh năm: 1962

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng năm 2006, Lê Văn H được một người đàn ông tên N sống tại tỉnh Đồng Nai (không rõ nhân thân lai lịch và địa chỉ cụ thể) cho một số hạt giống cây cần sa, H mang hạt giống cây cần sa về trồng tại vườn nhà mình thuộc thôn B, xã Đ mục đích cho gà ăn để chống dịch bệnh, sau mỗi lần thu hoạch thì H lấy một ít hạt cất để làm giống. Đến năm 2014, H và vợ là Trần Thị S (sinh năm 1962) mua một mảnh đất rẫy tại Tiểu khu 1548 và chuyển đến ở để canh tác. Trong quá trình làm rẫy tại Tiểu khu 1548, H thường trồng từ 02 đến 20 cây cần sa xung quanh nhà nhằm mục đích lấy lá, thân phơi khô cho gà ăn và làm thuốc để hút. Đến khoảng tháng 9/2020, do trồng cây cần sa xung quanh nhà rẫy dễ bị cơ quan chức năng phát hiện nên H mang hạt giống cây cần

sa trồng 12 cây xen kẽ trong vườn tiêu dưới chân dốc cách nhà của H khoảng 01km. Đến khoảng tháng 01/2021, H thu hoạch 02 cây cần sa rồi phơi khô đóng gói lại bằng giấy báo treo trên cây xà ngang của chòi rẫy. Ngoài ra, trong thời gian chăm sóc 12 cây cần sa trên thì H thường xuyên thu gom lá đã già trên thân cây rồi phơi khô sau đó bỏ vào bao nylon treo trên tường ván nhà rẫy, mục đích để cho gà ăn dần và dùng làm thuốc hút.

Đến khoảng 10 giờ ngày 05/5/2021, Công an huyện Tuy Đức phối hợp với Công an xã Đăk Ngo bắt quả tang tại nhà rẫy của Lê Văn H thuộc Tiểu khu 1548, xã Đ, huyện T, tỉnh Đăk Nông đang trồng 09 cây cần sa nằm rải rác xen kẽ trong vườn tiêu, cây có chiều cao từ 1,2 mét đến 1,6 mét, đường kính gốc trung bình từ 01cm đến 03cm. Sau khi bị bắt quả tang về hành vi trồng cây cần sa trái phép thì Lê Văn H giao nộp 01 bao nylon màu trắng bên trong chứa lá của cây cần sa đã phơi khô; 01 gói giấy báo bên trong chứa thân cây, cành, lá của cây cần sa đã phơi khô; 01 rễ đựng cây cần sa tươi mới thu hoạch; 01 đĩa hạt giống cây cần sa. Hành vi tàng trữ trái phép cây cần sa đã bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức lập hồ sơ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định số 57/KLMT-PC09 ngày 12/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông đã kết luận:

Quả thảo mộc khô đựng trong một gói nylon màu trắng được niêm phong trong bì thư gửi giám định là quả cây cần sa, có khối lượng mẫu là 40,2gam (*hoàn lại sau giám định là 34,8 gam*).

Thân, cành, lá cây thảo mộc khô đựng trong một gói nylon màu xanh được niêm phong trong thùng giấy nhãn hiệu “PAPER ONE” gửi giám định là thân, cành, lá cây cần sa có tổng khối lượng mẫu là 194,3gam (*hoàn lại sau giám định là 149 gam*).

Thân, cành, lá cây thảo mộc khô đựng trong một gói nylon màu đen được niêm phong trong thùng giấy nhãn hiệu “NHAT AN” gửi giám định là thân, cành, lá cây cần sa có tổng khối lượng mẫu là 315,6gam (*hoàn lại sau giám định là 273,5 gam*).

Thân, cành, lá cây thảo mộc khô đựng trong một gói nylon màu trắng được niêm phong trong thùng giấy nhãn hiệu “Thuốc trừ sâu BOP” gửi giám định là thân, cành, lá cây cần sa có tổng khối lượng mẫu là 62gam (*hoàn lại sau giám định là 52,4 gam*).

Thân, cành, lá cây thảo mộc khô đựng trong một gói giấy báo được niêm phong trong thùng giấy nhãn hiệu “Thuốc trừ sâu BOP” gửi giám định là thân, cành, lá cây cần sa có tổng khối lượng mẫu là 667,9gam (*hoàn lại sau giám định là 595,3 gam*).

09 cây thảo mộc được niêm phong trong thùng giấy nhãn hiệu “WAR HORSE” gửi giám định đều là cây cần sa, có khối lượng mẫu là 3kilogam (*hoàn lại sau giám định là 2,8kilogam*).

Cáo trạng số: 27/CT-VKS, ngày 12 tháng 8 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức quyết định truy tố bị cáo Lê Văn H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm d khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng và thừa nhận Cáo trạng của Viện trưởng Viện kiểm sát

nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm d khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi xem xét các chứng cứ buộc tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Không đề nghị hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 1,105 kilogam thân, cánh, lá, quả cây cần sa (hoàn lại sau giám định) và 09 cây cần sa.

Tại phiên tòa bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện Tuy Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã công bố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 10 giờ ngày 05/5/2021, tại nhà rẫy của Lê Văn H Tiểu khu 1548, xã Đ, huyện T, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tuy Đức phát hiện Lê Văn H có hành vi cất giữ trái phép 1,28 kilogam quả, thân, cành, lá cây cần sa nhằm mục đích để sử dụng. Tại bản Kết luận giám định số 57/KLMT-PC09 ngày 12/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông đã kết luận:

Quả thảo mộc khô đựng trong một gói nilon màu trắng được niêm phong trong bì thư gửi giám định là quả cây cần sa, có khối lượng mẫu là 40,2gam (*hoàn lại sau giám định là 34,8 gam*); Thân, cành, lá cây thảo mộc khô đựng trong một gói nilon màu xanh được niêm phong trong thùng giấy nhãn hiệu “PAPER ONE” gửi giám định là thân, cành, lá cây cần sa có tổng khối lượng mẫu là 194,3gam (*hoàn lại sau giám định là 149 gam*); Thân, cành, lá cây thảo mộc khô đựng trong một gói nilon màu đen được niêm phong trong thùng giấy nhãn hiệu “NHAT AN” gửi giám định là thân, cành, lá cây cần sa có tổng khối lượng mẫu là 315,6gam (*hoàn lại sau giám định là 273,5 gam*); Thân, cành, lá cây thảo mộc khô đựng trong một gói nilon màu trắng được niêm phong trong

thùng giấy nhãn hiệu “Thuốc trừ sâu BOP” gửi giám định là thân, cành, lá cây cần sa có tổng khối lượng mẫu là 62gam (*hoàn lại sau giám định là 52,4 gam*) và Thân, cành, lá cây thảo mộc khô đựng trong một gói giấy báo được niêm phong trong thùng giấy nhãn hiệu “Thuốc trừ sâu BOP” gửi giám định là thân, cành, lá cây cần sa có tổng khối lượng mẫu là 667,9gam (*hoàn lại sau giám định là 595,3 gam*).

Như vậy có đủ căn cứ để kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại điểm d khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

d) ...thân, cành, lá, quả của cây cần sa có khối lượng từ 01 kilogram đến dưới 10 kilogram;

...”.

[3]. Xét hành vi do bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển được mọi hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo phải biết việc tàng trữ trái phép thân, cành, lá, quả cây cần sa (chất ma túy) là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện hành vi cất giữ trái trái phép. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra. Đồng thời, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian thì mới bảo đảm được mục đích của hình phạt.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Việc xử lý vật chứng: Đối với 1,105 kilogram thân, cánh, lá, quả cây cần sa (*hoàn lại sau giám định*) và 09 cây cần sa là vật cấm nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Đối với hành vi trồng 09 cây cần sa của Lê Văn H, theo Kết luận giám định số 57/KLMT-PC09 ngày 12/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông đã kết luận: 09 cây thảo mộc được niêm phong trong thùng giấy nhãn hiệu “WAR HORSE” gửi giám định đều là cây cần sa, có khối lượng mẫu là 3kilogram (*hoàn lại sau giám định là 2,8kilogram*). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tuy Đức đã chuyển hồ sơ cho Công an huyện Tuy Đức để xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật là phù hợp nên không đề cập.

[9]. Đối với bà Trần Thị S là vợ của H, trong quá trình điều tra xác định bà S không cùng Lê Văn H cất giữ cây cần sa và không cùng Lê Văn H trồng nên không có căn cứ để xử lý.

[10]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức tại phiên tòa là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[11]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn H (S) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05-5-2021.

2. Việc xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 1,105 kilogam thân, cánh, lá, quả cây cần sa (hoàn lại sau giám định) và 09 cây cần sa

(Có đặc điểm như mô tả như trong biên bản giao nhận vật chứng).

3. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Văn H phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV 06; PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Tuy Đức;
- Chi cục THADS huyện Tuy Đức;
- Công an huyện Tuy Đức;
- Bị cáo;
- Người cqlnvlq;
- Lưu HS, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Văn Khiêm